

Bản án số: 87/2020/HSST

Ngày: 28/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Nguyễn Hiền Vinh**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Trần Thị Yên Bái**

2. Bà Đào Tuyết Thanh

- Thư ký phiên toà: **Bà Phạm Thị Hồng Lê** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên toà:
Ông Trần Việt Minh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2020/TLST-HS ngày 27/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quốc T**; Sinh năm: 1952; Nơi ĐKKHKT: số X, phường P, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/10; Họ tên Cha: Trần Viết N (Đã chết); Họ tên Mẹ: Lê Thị X (Đã chết); Gia đình có bốn anh em, bị can là con thứ tư; Họ tên vợ: Nguyễn Thị Ngọc M (đã ly hôn); Có 02 con: sinh năm 1985 và 1994; Danh chỉ bản số: 069 lập ngày 13/01/2020 tại Công an quận Hoàn Kiếm, Hà Nội;

TATS: 06 tiền sự, 05 tiền án.

Tiền sự:

- Từ ngày 19/5/1975 đến tháng 09/2000 đã 06 lần bị xử phạt hành chính về các hành vi Trộm cắp tài sản, Đánh bạc, kinh doanh trái phép, Tổ chức sử dụng chất ma túy và 01 lần tập chung cải tạo.

Tiền án:

- Ngày 25/9/1976, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản riêng của công dân (án số 124/HSST) (tài sản trộm cắp trị giá 1000đồng), xác minh thi hành án không có hồ sơ thi hành án - Án tích đã được xóa;

- Ngày 27/01/1986, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm tù về tội tham ô tài sản xã hội chủ nghĩa (án số 03/HSST). Qua xác minh tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng không có trường hợp nào tên Trần Quốc T bị xét xử về tội Tham ô tài sản xã hội chủ nghĩa - Đã được xóa án tích (theo nguyên tắc có lợi cho bị can).

- Ngày 22/11/2005, Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt 18 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, phạm tội ngày 18/7/2005 (án số 45/HSST), xác minh thi hành án đã nộp án phí hình sự sơ thẩm - Án tích đã được xóa;

- Ngày 20/12/2005, Tòa án nhân dân thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 24 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (án số 59/HSST), ngày phạm tội 14/9/2005, thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2005. Ra trại ngày 25/7/2007, xác minh thi hành án đã nộp án phí hình sự sơ thẩm - Án tích đã được xóa;

- Ngày 17/8/2011, Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2011 (án số 200/HSST); xác minh thi hành án đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 07/11/2011 - Án tích đã được xóa;

Tạm giữ: 08/01/2020 - Tạm giam: 14/01/2020

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/01/2020, tổ công tác Công an phường Trần Hưng Đạo trong khi làm nhiệm vụ trên địa bàn, phát hiện Trần Quốc T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade BKS: 30H8 - 6064 tại số Y, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã T hành kiểm tra. Qua kiểm tra, thu giữ trong túi áo khoác bên trái có 02 gói giấy bạc kích thước 0,5x0,5 cm bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ T khai nhận là ma túy Heroine mang theo để sử dụng. Tổ công tác đã thu giữ niêm phong tang vật đưa T về trụ sở Công an phường Chương Dương để giải quyết. Ngoài ra còn thu giữ của T: 01 xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen BKS : 30H8 - 6064, số khung: RLHJS 18028 Y699724; số máy: JF 18E 5304068.

Tại Bản Kết luận giám định số 470 ngày 14/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,139 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Quốc T khai nhận: Do nghiện ma túy nên Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 08/01/2020 T một mình đi xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade BKS : 30H8 - 6064 đến ngõ T, phường V, quận Đống Đa, Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây T gặp và mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết 02 gói giấy bạc có chứa Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, T cất giấu vào túi áo khoác bên trái và đi tìm chỗ sử dụng ma túy, khi T đi đến số Y, phường C, quận Hoàn Kiếm thì bị Tổ công tác kiểm tra bắt giữ như đã nêu trên. Chiếc xe máy trên T mua của một người đàn ông không quen biết tại chợ Trời, Phố Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội (T không nhớ rõ thời gian và địa điểm mua), khi mua có giấy tờ mua bán xe và đăng ký nhưng qua nhiều lần chuyển nhà nên T đã làm mất giấy tờ xe.

Về đối tượng bán ma túy cho Trần Quốc T do T khai không biết rõ lai lịch, tên tuổi và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm không có điều kiện xác minh làm rõ xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade BKS: 30H8 - 6064 thu giữ của Trần Quốc T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên có số khung: RLHJS 18028 Y699724; số máy: JF 18E 5304068 là số nguyên thủy, qua tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Còn BKS: 30H8 - 6064 là của chiếc xe máy Yamaha có số khung: 066205; số máy: 066214 mang tên đăng ký anh Bùi Trọng N (sinh năm: 1986; HKTT: số Z, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội), do không có nhu cầu sử dụng nên anh N đã bán chiếc xe trên từ lâu. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm chuyển chiếc xe máy trên theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 20/4/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Trần Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

điểm c khoản 1 điều 249; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức hình phạt tù từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy. Đối với xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen có số máy: JF 18E 5304068, số khung: RLHJS 18028 Y699724 và BKS: 30H8-6064 đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng. Cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/01/2020, Trần Quốc T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,139 gam ma túy loại heroine để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật tại số Y, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

[3] Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được ma túy là loại độc dược có hại cho sức khỏe của con người. Hành vi tàng trữ trái phép ma túy mục đích để sử dụng của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Cần có mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân bị cáo có 05 tiền án, 06 tiền sự, các tiền án, tiền sự đều đã được xóa và ngoài thời hiệu tuy nhiên điều đó chứng tỏ bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng vẫn coi thường; bị cáo biết được tác hại của ma túy nhưng không vì thế mà từ bỏ. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo khai báo thành khẩn, vì vậy có thể xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Xử lý tang vật, án phí và quyền kháng cáo:

- Gói ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo qui định tại điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- BKS 30H8 - 6064 là của chiếc xe máy Yamaha có số khung: 066205; số máy: 066214 mang tên đăng ký anh Bùi Trọng N (sinh năm: 1986; HKTT: số Z, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội). Anh N khai đã bán xe máy này từ lâu. Xét biên kiểm soát này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Xe máy hiệu nhãn hiệu Honda AirBlade số khung: RLHJS 18028 Y699724; số máy: JF 18E 5304068, cơ quan điều tra đã tra cứu không có trong dữ liệu xe vật chứng nhưng là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ Điều 228 Bộ luật dân sự, tiếp tục tạm giữ và thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, sau 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu xe máy trên thì tịch thu sung công.

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo **Trần Quốc T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng:

+ điểm c khoản 1 điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

+ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, 135, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Xử phạt: bị cáo **Trần Quốc T** **20** (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2020.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

4. Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 gói giấy bạc chứa tinh thể màu trắng là ma túy Heroine tổng khối lượng: 0,139 gam (PC54 đã trích mẫu 0,020 gam) còn lại 0,119 gam; BKS 30H8 - 6064.

- Tiếp tục tạm giữ xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade, số khung: RLHJS 18028 Y699724; số máy: JF 18E 5304068 và thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu. Sau 12 tháng kể từ ngày thông báo mà không tìm được ai là chủ sở hữu thì tịch thu sung công.

(Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 27/5/2020)

5. Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THA q. Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Hiên Vinh